

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 05 - 11 - 2021

“ V/v ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Bảo

2. Ông Lương Phi Hùng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Tuyết Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:* Ông Kim Quang Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2021/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc “*Ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự;

- ***Nguyên đơn:*** Anh Lộc, sinh năm 1984 – *có đơn xin vắng mặt.*

- ***Bị đơn:*** Chị Xuân, sinh năm 1984 – *có đơn xin vắng mặt*

Cùng địa chỉ: ấp 2, xã Đông, thị xã Minh, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 4 năm 2021 nguyên đơn là anh Lộc trình bày:* Nguyên vào tháng 02 năm 2018 anh và chị Xuân có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương, hai bên do mai mối và tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện S, tỉnh S T vào ngày 28 tháng 3 năm 2018. Sau khi cưới chúng tôi về sống chung tại xã Đông, thị xã Minh, tỉnh Vĩnh Long, thời gian đầu sống rất hạnh phúc nhưng gần đây chúng tôi có nhiều mâu thuẫn như: Thường hay cãi nhau, vợ chồng bất đồng ý kiến, chị

Xuân tự ý bỏ lên tp Hồ Chí Minh làm mà chưa có sự đồng ý của anh Lộc, cuộc sống không có hạnh phúc từ đó chúng tôi sống ly thân từ tháng 6 năm 2019 àl cho đến nay.

Nay anh Lộc nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên yêu cầu được ly hôn với chị Xuân. Về con chung: Có 02 con chung là: Ngọc, sinh ngày 26/02/2016 và Phúc, sinh ngày 04/4/2018 (đã mất ngày 17/01/2021) cháu Ngọc do chị Xuân quản lý và nuôi dưỡng. Khi ly được hôn anh Lộc đồng ý tiếp tục cho chị Xuân được quyền nuôi cháu Ngọc, anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Anh Lộc không yêu cầu Tòa án giải quyết, để tự thỏa thuận. Về nợ phải thu, phải trả: Anh Lộc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản ghi lời khai ngày 11 tháng 5 năm 2021 bị đơn là chị Xuân trình bày:* Chị Xuân đã nhận đầy đủ các tài liệu chứng cứ do bên anh Lộc cung cấp và đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, thông báo về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên; do bận công việc nên không thể đến tham dự hòa giải được và xin vắng mặt tại phiên tòa. Chị Xuân thừa nhận anh Lộc là chồng của chị, vợ chồng có tổ chức đám cưới vào tháng 02 năm 2018 hôn nhân là do quen biết trước, hai bên tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hội, huyện KS, tỉnh ST vào ngày 28 tháng 3 năm 2018. Sau khi cưới chúng vợ chồng sinh sống tại xã Đông, thị xã Minh thời gian hạnh phúc được hơn 1 năm thì vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2019 cho đến nay. Theo chị Xuân nguyên nhân vợ chồng ly thân là do thường hay cãi nhau, vợ chồng bất đồng ý kiến, anh Lộc không quan tâm đến vợ, con. Nay chị không đồng ý ly hôn với anh Lộc yêu cầu đoàn tụ.

Về con chung: Chị Xuân thừa nhận vợ chồng có 02 con là: Ngọc, sinh ngày 26/02/2016 và Phúc, sinh ngày 04/4/2018 (đã mất ngày 17/01/2021); cháu Ngọc do chị Xuân quản lý và nuôi dưỡng từ khi vợ chồng ly thân. Khi được ly hôn chị Xuân yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngọc, không yêu cầu anh Lộc cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Chị Xuân không yêu cầu Tòa án giải quyết, để tự thỏa thuận. Về nợ phải thu, phải trả: Chị Xuân không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì đối với anh Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Bình thực hiện việc kiểm sát tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án thực hiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã tuân thủ theo đúng quy định tại các Điều 239, Điều 247 và Điều 254

của Bộ luật tố tụng dân năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án, thủ tục khai mạc phiên tòa, tranh tụng tại phiên tòa, công bố các tài liệu chứng cứ của vụ án tại phiên tòa. Người tham gia tố tụng nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lộc đối với chị Xuân; Cho anh Lộc được ly hôn chị Xuân. Về con chung: Tiếp tục giao cho chị Xuân được quyền nuôi dưỡng cháu: Ngọc, sinh ngày 26/02/2016. Chị Xuân chưa yêu cầu anh Lộc cấp dưỡng nuôi con, nên anh Lộc chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Lộc có quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lộc và chị Xuân không yêu cầu giải quyết, để vợ chồng tự thỏa thuận, nên không xem xét. Về án phí anh Lộc phải chịu 300.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh đã thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án có tiến hành ghi lời khai của bị đơn để làm rõ các vấn đề mà nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết và ý kiến của bị đơn. Căn cứ Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phải tham gia phiên tòa.

[2] Xét thấy, nguyên đơn anh Lộc và chị Xuân có đơn đề nghị xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; nên tiến hành xét xử vắng mặt anh Lộc, chị Xuân.

[3] Xét mối quan hệ gia đình; giữa anh Lộc và chị Xuân có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa anh, chị có nhiều mâu thuẫn như: Vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau về kinh tế gia đình, không chăm lo cho vợ con. Từ đó làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình. Tòa án đã mời hòa giải nhằm giúp hai bên đoàn tụ và cho hai bên có thời gian hàn gắn tình cảm, nhưng anh, chị không trở về đoàn tụ được xem như hòa giải đoàn tụ không thành. Từ đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; Nên

chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn anh Lộc. Ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Lộc và chị Xuân theo khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3.1] Về con chung: Xét thấy, anh Lộc và chị Xuân có 02 con chung là: Ngọc, sinh ngày 26/02/2016 và Phúc, sinh ngày 04/4/2018 (đã mất ngày 17/01/2021) cháu Ngọc do chị Xuân quản lý và nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện giữa anh Lộc và chị Xuân về việc anh Lộc đồng ý tiếp tục cho chị Xuân nuôi dưỡng cháu Ngọc. Về cấp dưỡng nuôi con, do chị Xuân chưa yêu cầu nên anh Lộc chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Lộc có quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

[3.2] Về tài sản chung: Anh Lộc và chị Xuân không yêu cầu giải quyết, để vợ chồng tự thỏa thuận, nên không xem xét.

[3.3] Về nợ chung: Anh Lộc và chị Xuân không yêu cầu giải quyết, để vợ chồng tự thỏa thuận, nên không xem xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Anh Lộc phải chịu số tiền án phí là: 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí sơ thẩm về việc ly hôn; Được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí: 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0010788, ngày 26/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, anh Lộc không phải nộp thêm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015. Các Điều 51; 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử;

1/Về hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Lộc.

Cho anh Lộc được ly hôn chị Xuân.

2/Về con chung: Tiếp tục giao cho chị Xuân được quyền nuôi dưỡng cháu: Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 26/02/2016, cháu Ngọc hiện do chị Xuân quản lý. Do chị Xuân chưa yêu cầu anh Lộc cấp dưỡng nuôi con, nên anh Lộc chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Lộc có quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền

cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

3/Về tài sản chung: Anh Lộc và chị Xuân không yêu cầu giải quyết, để vợ chồng tự thỏa thuận, không xem xét.

4/Về nợ chung: Anh Lộc và chị Xuân không yêu cầu giải quyết, để vợ chồng tự thỏa thuận, không xem xét.

5/Về án phí sơ thẩm: Anh Lộc phải chịu số tiền án phí là: 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí sơ thẩm về việc ly hôn; Được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí: 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0010788, ngày 26/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, anh Lộc không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6/Về quyền kháng cáo: Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn anh Lộc, bị đơn chị Xuân được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX B;
- CC THADS TX B;
- UBND xã Hội, H K S, tỉnh ST;
- Dương sự;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Minh Thiết